

Bản án số: 206/2022/HSST

Ngày: 28/10/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN - TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Văn Thị Minh Hòa

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Ngọc

2. Bà Đoàn Thị Thùy Châu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Thế Nữ Diệu Hiền là Thư ký Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn tham gia phiên tòa: bà Võ Thị Mỹ Hạnh là Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 193/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 203/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 114/2022/HSST-QĐ ngày 29/9/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, tên gọi khác: Không, sinh năm 1994 tại Tp. Quy Nhơn, Bình Định; Nơi cư trú: tổ 2, khu vực 1, phường GR, thành phố Q, tỉnh B; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 5/12; tên cha: Nguyễn Văn N, sinh năm 1975, tên mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1973; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Chưa; Nhân thân: Ngày 30/5/2022, bị Công an thành phố Quy Nhơn xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”; Ngày 05/8/2022, bị TAND thành phố Quy Nhơn xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 05/8/2022, bị TAND thành phố Quy Nhơn xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Bị cáo đang chấp hành hình phạt tù trong vụ án khác từ ngày 09/5/2022. Có mặt.

* Bị hại: Anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm: 1989; trú tại: tổ 23, khu vực 4, phường L, thành phố Q, tỉnh B; Vắng mặt.

* Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Ông Nguyễn Văn Triết – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Định, có mặt.

* Người phiên dịch: Ông Huỳnh Văn Kiều, giáo viên Trường Chuyên biệt Hy vọng Quy Nhơn, có đơn đề nghị vắng mặt.

* Người làm chứng:

1. Chị Nguyễn Thị Khánh H, sinh năm: 1978, nơi cư trú: 23, khu vực 4, phường L, thành phố Q, tỉnh B; Có mặt.

2. Anh Nguyễn Thanh H, sinh năm: 1973, nơi cư trú: Tổ 1, khu vực 1, phường GR, thành phố Q, tỉnh B, có đơn đề nghị vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 26/9/2020, Nguyễn Văn T ngồi hút cỏ Mỹ tại Công viên Xanh Đồng Đa thuộc khu vực 3, phường Thị Nại, TP. Quy Nhơn thì thấy Nguyễn Văn Tr (sinh năm 1989; trú: tổ 23, khu vực 4, phường L, thành phố Q, tỉnh B, bị cầm điếu bả sinh) điều khiển xe mô tô biển số 77L2-145.04 của Tr. Do T có gặp Tr trước đây và biết Tr cũng hút cỏ Mỹ nên T nảy sinh ý định rủ Tr sử dụng cỏ Mỹ để Tr say thuốc rồi chiếm đoạt xe mô tô 77L2-145.04. Nguyễn Văn T vẫy tay rủ Tr đến nơi mình đang ngồi. Khi Tr đến, T lấy cỏ Mỹ (do T mua trước đó từ một người không rõ lai lịch tại khu vực Tháp Đôi, phường Đồng Đa) đưa cho Tr hút. Một lát sau, khi thấy Tr lâm vào tình trạng say thuốc, không biết gì, T lay gọi Tr nhưng thấy Tr không phản ứng gì nên T lấy xe mô tô 77L2-145.04 của Tr rồi điều khiển đi. Sau đó, Nguyễn Văn Tr kể lại cho chị ruột là Nguyễn Thị Khánh H biết sự việc trên. Chị H đã cùng với Tr đến trình báo tại Công an phường Thị Nại, TP. Quy Nhơn. Xe mô tô 77L2-145.04 hiện Nguyễn Văn T đã làm mất nên Cơ quan CSĐT không thu hồi được.

Ngày 21/3/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Quy Nhơn kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda Wave màu sơn đen – bạc, biển số 77L2-145.04, số máy JA39E1408501, số khung 3918LY072116, đã qua sử dụng, có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 21.000.000 đồng.

Vật chứng vụ án: quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an TP. Quy Nhơn đã tạm giữ 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 77L2-145.04 mang tên Nguyễn Văn Tr.

Về dân sự: bị hại Nguyễn Văn Tr yêu cầu Nguyễn Văn T bồi thường số tiền 21.000.000 đồng, Nguyễn Văn T chưa bồi thường.

Bản Cáo trạng số 128/CT – VKSQN ngày 08 tháng 9 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn truy tố Nguyễn Văn T về tội “Cướp tài

sản” theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Nguyễn Văn T có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã có hành vi cho anh Nguyễn Văn Tr hút cỏ Mỹ khiến cho anh Tr bị say thuốc, lâm vào tình trạng không thể chống cự được để chiếm đoạt 01 xe mô tô biển số 77L2-145.04 trị giá 21.000.000 đồng của bị hại nên Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố. Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội đối với người khuyết tật nặng” và 01 tình tiết giảm nhẹ “thành khẩn khai báo”. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm k khoản 1 Điều 52 BLHS, xử phạt bị cáo từ 03 đến 04 năm tù. Áp dụng Điều 56 BLHS, tổng hợp hình phạt đối với bản án số 159/2022/HSST ngày 05/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định theo quy định. Về phần dân sự, buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại 21.000.000 đồng. Về xử lý vật chứng: trả lại cho anh Tr 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 77L2-145.04 mang tên Nguyễn Văn Tr.

Bị cáo không tự bào chữa.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm k khoản 1 Điều 52 BLHS, xử phạt bị cáo từ 03 đến 04 năm tù.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Tòa án giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ nên đã đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Nguyễn Văn T có đầy đủ sức khỏe, có đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình, bị cáo biết rõ tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đều được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm minh. Nhưng vì muốn có nhanh chóng có tài sản mà không phải lao động kiếm tiền nên vào khoảng 11h00’ ngày 26/9/2020, Nguyễn Văn T nhìn thấy anh Nguyễn Văn Tr điều khiển một xe máy, biển số 77L2-145.04 đi vào khu vực công viên Đồng Đa, bị cáo đã nảy sinh ý định muốn chiếm đoạt xe của anh Trai nên đã có hành vi đưa cỏ Mỹ cho anh Tr hút, làm anh Tr bị say thuốc, lâm vào

tình trạng không thể chống cự được, bị cáo đã chiếm đoạt 01 xe mô tô biển số 77L2-145.04 trị giá 21.000.000 đồng của bị hại. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Cướp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 168 BLHS.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội ở địa phương nên cần xử lý nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, HĐXX thấy rằng: Anh Nguyễn Văn Tr là người có Giấy xác nhận khuyết tật nặng về nghe, nói nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội đối với người khuyết tật nặng”. Mặc dù chưa có tiền án, tiền sự nhưng nhân thân bị cáo không tốt, đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản và đang chấp hành 01 bản án khác về tội “trộm cắp tài sản”. Tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, nên đây là tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc xử bị cáo một mức án phù hợp, vừa bảo đảm tính răn đe, phòng ngừa tội phạm, vừa đảm bảo mục đích giáo dục bị cáo sửa chữa sai lầm, trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội. Đồng thời, bị cáo hiện nay đang thi hành án 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Quyết định thi hành án số 309/2022/QĐ-CA, ngày 09/9/2022 tại bản án số 159/2022/HSST ngày 05/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định nên HĐXX sẽ tổng hợp hình phạt theo quy định tại các Điều 55, 56 của BLHS.

[4] Bồi thường thiệt hại: Chiếc xe mô tô biển số: 77L2-145.04 mà bị cáo đã chiếm đoạt của anh Tr không thu hồi được nên bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường 21.000.000 đồng là giá trị chiếc xe mô tô cho bị hại.

[5] Về vật chứng: Trả lại cho bị hại 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô biển số: 77L2-145.04 mang tên Nguyễn Văn Tr (theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 12/9/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Quy Nhơn).

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án về tội “Cướp tài sản” nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 168, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm k khoản 1 Điều 52, các Điều 55, 56 Bộ luật hình sự;

Căn cứ các Điều 584, 589 Bộ luật dân sự;

Căn cứ các Điều 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Cướp tài sản”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 04 (bốn) năm tù về tội “Cướp tài sản”. Tổng hợp 09 tháng tù của Bản án số 159/2022/HSST ngày 05/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của hai bản án là 04 (bốn) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/5/2022.
3. Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường 21.000.000 đồng cho anh Nguyễn Văn Tr.
4. Về vật chứng: Trả lại cho anh Nguyễn Văn Tr 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô biển số: 77L2-145.04 mang tên Nguyễn Văn Tr (theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 12/9/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Quy Nhơn)
5. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.050.000 (một triệu không trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.
6. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại địa phương nơi cư trú.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- Đương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Văn Thị Minh Hòa